CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN AN HÒA TN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 40 /2026/CV-TAH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v Đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Công viên nghĩa trang Minh Đức.	*Thái Nguyên, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

Chúng tôi là Công ty Cổ phần Tân An Hòa TN, chủ đầu tư Dự án Công viên nghĩa trang Minh Đức tại phường Phúc Thuận, tỉnh Thái Nguyên *(thông tin như Phụ lục đính kèm).*

Dự án Công viên nghĩa trang Minh Đức tại phường Phúc Thuận, tỉnh Thái Nguyên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 25/02/2026.

Dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt đầu tư của Công ty Cổ phần Tân An Hòa TN.

Địa điểm thực hiện Dự án: phường Phúc Thuận, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ liên hệ của Chủ dự án: Tỉnh lộ 261. Tổ dân phố Thống Thượng, Phường Phúc Thuận, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

Điện thoại: 0962873229

Dự án Công viên nghĩa trang Minh Đức tại phường Phúc Thuận, tỉnh Thái Nguyên thuộc số thứ tự 4, Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 48/2026/NĐ-CP.

Chúng tôi xin gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Công viên nghĩa trang Minh Đức kèm theo tệp văn bản điện tử định dạng đuôi ".doc" chứa nội dung của báo cáo và tệp văn bản điện tử định dạng đuôi ".pdf" chứa nội dung của toàn bộ báo cáo *(bao gồm cả phụ lục).*

Chúng tôi cam kết bảo đảm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu trong các báo cáo, tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Kính đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, KHKT.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4601653963 CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN AN HÒA TN P. PHÚC THUẬN T. THÁI NGUYÊN

Lê Văn Tứ

Phụ lục

(kèm theo Văn bản số.....40/2026/CV-TAH..... ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Công ty Cổ phần Tân An Hòa TN)

1. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (theo liệt kê tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 48/2026/NĐ-CP):

1.1. Là loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐

Công suất: Lớn ☐ Trung bình ☐ Nhỏ ☐

1.2. Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐

- Dự án quan trọng quốc gia ☐ Nhóm A ☐ Nhóm B ☑ Nhóm C ☐

- Quy mô diện tích sử dụng đất, đất có mặt nước (theo liệt kê tại Phụ lục III hoặc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 48/2026/NĐ-CP)

Lớn ☐ Trung bình ☑ Nhỏ ☐

- Thẩm quyền cấp giấy phép nhận chìm ở biển, giao khu vực biển để lấn biển theo quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:

Bộ NN&MT ☐ Chủ tịch UBND cấp tỉnh ☐

- Thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác và sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về khoáng sản, tài nguyên nước:

Bộ NN&MT ☐ Chủ tịch UBND cấp tỉnh ☐

2. Yếu tố nhạy cảm về môi trường của Dự án:

- Nằm trên phường của đô thị theo quy định của pháp luật về phân loại đô thị:

Có ☐ Không ☑

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ☐; rừng đặc dụng ☐; rừng phòng hộ ☐; đất có rừng tự nhiên ☐; khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản ☐; vùng đất ngập nước quan trọng ☐; khu dự trữ sinh quyển ☐; di sản thiên nhiên thế giới ☐; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7a Phụ lục III Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ☐

- Có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ☐; di sản thiên nhiên thế giới ☐; khu dự trữ sinh quyển ☐; vùng đất ngập nước quan trọng ☐; rừng đặc dụng ☐; rừng phòng hộ ☐; đất có rừng tự nhiên ☐; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7b Phụ lục III Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ☐

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của khu di sản thế giới, khu di tích lịch sử - văn hóa, khu danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt: Có ☐ Không ☐

- Dự án có xả nước thải vào nguồn nước mặt được sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước: Có ☐ Không ☑

3. Thông tin khác:

- Dự án có xả nước thải vào công trình thủy lợi: Có ☐ Không ☑

+ Tên công trình thủy lợi:.....

+ Tên cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi:.....
.....

- Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP: Có ☐ Không ☐

- Trường hợp Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP cần xác định rõ:

+ Phân cấp theo quy định tại điểm a khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm b khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm c khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm d khoản 1: ☐

- Dự án đề nghị xác nhận thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ:

Có ☐ Không ☐

- Dự án nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên:

Có ☐ Không ☐

- Dự án nằm trên vùng biển chưa xác định trách nhiệm quản lý hành chính của UBND cấp tỉnh: Có ☐ Không ☐